TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-DS	*Đan Phượng, ngày 17 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 116, 221, 385, 393, 401, 500 và Điều 688 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2025 về việc "Đòi tiền đặt cọc".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Bá D, sinh năm 1993;

Nơi thường trú: Tổ 20, phường L, quận K, thành phố H.

Chỗ ở hiện nay: Phòng 1005, chung cư C, số 116 T, quận C, thành phố H1.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

+ Ông Mậu Xuân C, sinh năm 1985; Nơi thường trú: Số 19 tổ 1 G, phường N, quận T, thành phố H1.

+ Ông Bùi Minh A, sinh năm 2001.

Nơi thường trú: C 1, xã T, huyện V, thành phố H.

+ Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1991; Nơi thường trú: N, phường A, thị trấn T, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Bà Bùi Thị C1, sinh năm 1958; Nơi thường trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, thành phố H1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phạm Bá D yêu cầu bà Bùi Thị C1 phải trả số tiền 1.378.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm bảy mươi tám triệu đồng), là tiền đặt cọc mua bán nhà đất tại thửa đất số 140; tờ bản đồ số 6; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, thành phố H1; diện tích 576 m^2; hình thức sử dụng riêng; Đất ở tại nông thôn; thời hạn sử dụng Lâu dài; nguồn gốc sử dụng: Nhận quyền sử dụng đất do thừa kế quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BA 997007 của UBND huyện Đan Phượng ngày 15/04/2010 mang tên bà Bùi Thị C1 theo Hợp đồng đặt cọc mua bán nhà đất ngày 20/5/2021 giữa anh Phạm Bá D và bà Bùi Thị C1.

Bà Bùi Thị C1 đồng ý trả anh Phạm Bá D số tiền đã nhận cọc là 1.378.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm bảy mươi tám triệu đồng).

2.2. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.3. Về án phí: Bà Bùi Thị C1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà C1 trên 60 tuổi, là người cao tuổi. Căn cứ vào Điều 2 của Luật Người cao tuổi, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Bùi Thị C1.

Trả lại anh Phạm Bá D số tiền 26.500.000 đồng (Hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010669 ngày 09/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An